

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **25** /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày **27** tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp thứ 25 (kỳ họp chuyên đề)
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định chi tiết các nội dung được giao và biện pháp thi hành Luật số 30/2023/QH15 Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, như sau:

I. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành nghị quyết

1. Dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình kỳ họp được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014; Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28/11/2023; Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thực hiện Khoản 3 Điều 14; Khoản 1 Điều 23; Điểm b Khoản 2 Điều 23; Điểm c Khoản 2 Điều 23; Khoản 2, Khoản 3, Điều 24; Khoản 2 Điều 26 của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Khoản 3 Điều 5; Khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương và hết sức cần thiết.

sl

II. Về nội dung của nghị quyết

1. Ban Pháp chế nhận thấy nội dung của dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với các quy định của pháp luật; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương. Ban Pháp chế thống nhất với dự thảo nghị quyết những nội dung sau:

a) Về tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: Mỗi thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường, thị trấn thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

b) Về mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng:

- Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 1.180.000 đồng/tháng;

- Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 1.090.000 đồng/tháng;

- Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 1.000.000 đồng/tháng.

c) Về mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế:

- Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện: Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện khi có nguyện vọng theo tỷ lệ phần trăm trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn trong từng giai đoạn do Chính phủ quy định ngoài tỉ lệ phần trăm đã được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện, với mức 10%.

- Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

- Những trường hợp đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật hoặc không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì không được hỗ trợ.

d) Các chế độ hỗ trợ khác theo quy định

- Khi có quyết định triệu tập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự hoặc tuần tra đêm theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt từ 22 giờ đêm hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau thì được bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ca; nhưng không quá 10 ca/tháng.

- Khi thực hiện nhiệm vụ trong các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết (không được bố trí nghỉ bù) hoặc thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng 200% x (mức hỗ trợ hàng tháng/30 ngày).

- Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm bằng 20% x (mức tiền hỗ trợ thường xuyên hàng tháng/30 ngày).

ph

- Hỗ trợ thanh toán 70% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hàng ngày theo mức 50.000 đồng/ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

- Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ được trợ cấp mai táng phí bằng mức 18.000.000 đồng.

- Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất một lần tính theo số năm tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cứ mỗi năm tính bằng 1,5 tháng mức hỗ trợ hàng tháng được hưởng. Thời gian công tác để tính trợ cấp tiền tuất một lần được tính theo năm (đủ 12 tháng); trường hợp có tháng lẻ được tính tròn theo nguyên tắc từ đủ 01 tháng đến dưới 06 tháng được tính bằng $\frac{1}{2}$ (nửa) năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm công tác.

đ) Chính sách hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng thôi việc do thôi việc.

Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Đội trưởng, Đội phó dân phòng thôi việc do thôi việc trong quá trình kiện toàn, chuyển tiếp khi thực hiện Nghị quyết này được hưởng trợ cấp một lần tính theo số năm công tác, cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 01 tháng phụ cấp hiện hưởng đối với từng lực lượng. Thời gian công tác để tính hỗ trợ được tính theo năm (đủ 12 tháng); nếu tổng thời gian công tác có tháng lẻ thì từ dưới 03 tháng trở xuống không tính, từ 03 tháng đến đủ 06 tháng được tính $\frac{1}{2}$ (nửa) năm, từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng được tính 01 năm.

e) Về nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí hỗ trợ thường xuyên hàng tháng và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, trong đó ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 80%, ngân sách cấp huyện đảm bảo 20%. Đối với các chính sách hỗ trợ khác thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

2. Những kiến nghị, đề xuất

a) Về tên gọi của Nghị quyết

Để phù hợp với nội dung, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và việc quy định chính sách hỗ trợ, bồi dưỡng của tỉnh đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết với tên gọi như sau: Nghị quyết “Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên và mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

b) Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:

- Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh quy định: Đối với thôn thuộc xã có quy mô dân số dưới 350 hộ

gia đình; tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có quy mô dân số dưới 500 hộ gia đình....Ban Pháp chế đề nghị bỏ cụm từ “quy mô dân số”.

- Dự thảo nghị quyết quy định: “Đối với thôn thuộc xã có quy mô dân số từ 350 hộ gia đình trở lên: Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bố trí ít nhất 03 thành viên, trong đó có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, những thành viên còn lại là Tổ viên. Căn cứ số hộ gia đình tối thiểu là 350 hộ gia đình, cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 05 thành viên. Đối với tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có quy mô dân số từ 500 hộ gia đình trở lên: Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bố trí ít nhất 03 thành viên, trong đó có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, những thành viên còn lại là Tổ viên. Căn cứ số hộ gia đình tối thiểu là 500 hộ gia đình, cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 06 thành viên”.

Về nội dung này, Ban Pháp chế đề xuất quy định như sau: “Đối với thôn thuộc xã có từ 350 hộ gia đình trở lên: Cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 05 thành viên. Đối với tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có từ 500 hộ gia đình trở lên: Cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 06 thành viên”.

c) Về trợ cấp đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa; dự thảo nghị quyết quy định: “Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động từ 5% đến 30% thì được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp được quy định như sau: Suy giảm 5% khả năng lao động thì được hưởng 9.000.000 đồng và sau đó căn cứ suy giảm thêm 1% thì được hưởng 900.000 đồng. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động trên 31% thì được hưởng trợ cấp hàng tháng. Mức trợ cấp hàng tháng được quy định như sau: Suy giảm 31% khả năng lao động thì được hưởng bằng 540.000 đồng, sau đó cứ suy giảm thêm 1% thì được hưởng thêm 36.000 đồng”.

Ban Pháp chế nhận thấy dự thảo nghị quyết quy định người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động trên 31% thì được hưởng trợ cấp hàng tháng là không có căn cứ pháp lý. Vì vậy, Ban đề xuất quy định như sau: Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động từ 05% trở lên thì được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp được quy định như sau: Suy giảm 05% khả năng lao động thì được hưởng 9.000.000 đồng và sau đó cứ suy giảm thêm 01% thì được hưởng thêm 900.000 đồng.

d) Về thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết 

Căn cứ Khoản 1, Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Hiện hành); (sửa đổi, bổ sung năm 2020), nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ngày ký ban hành (không trước ngày 08/7/2024).

Tuy nhiên để kịp thời kiện toàn thống nhất tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và thực hiện Điều 32, Điều 33 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Điều 7 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; tiến hành tổ chức lễ ra mắt lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đồng loạt trên toàn quốc vào ngày 01/7/2024 (theo Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 14/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 232/KH-BCA-V01 ngày 08/5/2024 của Bộ Công an và đề xuất của Công an tỉnh tại Báo cáo số 883/BC-CAT-PV01 ngày 21/6/2024).

Căn cứ khoản 1, Điều 146 và khoản 4, điều 147, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Hiện hành); (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Ban Pháp chế đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn và nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết “Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên và mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”, trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban (có dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khởi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2024

Dự thảo lần 1

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên và mức hỗ trợ,
bồi dưỡng đối với thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh,
trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 25**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định chi tiết các nội dung được giao và biện pháp thi hành Luật số 30/2023/QH15 Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chi tiết khoản 3 Điều 14; khoản 1 Điều 23; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28/11/2023; khoản 3 Điều 5; khoản 3 Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở; chính sách hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng thôi việc do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Những người tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.
- b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Mỗi thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường, thị trấn thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

a) Đối với thôn thuộc xã có dưới 350 hộ gia đình; tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có dưới 500 hộ gia đình: Tổ bảo vệ an ninh, trật tự bố trí 03 thành viên gồm có Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên.

b) Đối với thôn thuộc xã có từ 350 hộ gia đình trở lên: Cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 05 thành viên. Đối với tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có từ 500 hộ gia đình trở lên: Cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 06 thành viên.

Điều 3. Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; các chế độ hỗ trợ khác theo quy định

1. Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng

- a) Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 1.180.000 đồng/tháng.
- b) Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 1.090.000 đồng/tháng.
- c) Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 1.000.000 đồng/tháng.

2. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế

a) Mức hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội tự nguyện: Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện khi có nguyện vọng theo tỷ lệ phần trăm trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn trong từng giai đoạn do Chính phủ quy định ngoài tỉ lệ phần trăm đã được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện, với mức 10%.

b) Mức hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế: Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

c) Những trường hợp đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật hoặc không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì không được hỗ trợ.

3. Các chế độ hỗ trợ khác theo quy định

a) Khi có quyết định triệu tập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự hoặc tuần tra đêm theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt từ 22 giờ đêm hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau thì được bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ca; nhưng không quá 10 ca/tháng.

b) Khi thực hiện nhiệm vụ trong các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết (không được bố trí nghỉ bù) hoặc thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng 200% x (mức hỗ trợ hàng tháng/30 ngày).

c) Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm bằng 20% x (mức tiền hỗ trợ thường xuyên hàng tháng/30 ngày).

d) Hỗ trợ thanh toán 70% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hàng ngày theo mức 50.000 đồng/ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

đ) Trợ cấp đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa.

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động từ 05% trở lên thì được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp được quy định như sau: Suy giảm 05% khả năng lao động thì được hưởng 9.000.000 đồng và sau đó cứ suy giảm thêm 01% thì được hưởng thêm 900.000 đồng.

e) Trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí đối với thân nhân người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ.

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ được trợ cấp mai táng phí bằng mức 18.000.000 đồng.

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất một lần tính theo số năm tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cứ mỗi năm tính bằng 1,5 tháng mức hỗ trợ hàng tháng được hưởng. Thời gian công tác để tính trợ cấp tiền tuất một lần được tính theo năm (đủ 12 tháng); trường hợp có tháng lẻ được tính tròn theo nguyên tắc từ đủ 01 tháng đến dưới 06 tháng được tính bằng 1/2 (nửa) năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm công tác.

4. Chính sách hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng thôi việc do thôi dư

Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng thôi việc do thôi dư trong quá trình kiện toàn, chuyển tiếp khi thực hiện Nghị quyết này được hưởng trợ cấp một lần tính theo số năm công tác, cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 01 tháng phụ cấp hiện hưởng đối với từng lực lượng. Thời gian công tác để tính hỗ trợ được tính theo năm (đủ 12 tháng); nếu tổng thời gian công tác có tháng lẻ thì từ dưới 03 tháng trở xuống không tính, từ 03 tháng đến đủ 06 tháng được tính 1/2 (nửa) năm, từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng được tính 01 năm.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hỗ trợ thường xuyên hàng tháng và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, trong đó ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 80%, ngân sách cấp huyện đảm bảo 20%.

Đối với các chính sách hỗ trợ khác thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Hàng năm, căn cứ kết quả thống kê số lượng thôn, tổ dân phố và số hộ gia đình thường trú tại thôn, tổ dân phố của Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; số lượng thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và phân bổ ngân sách thực hiện Nghị quyết.

3. Bãi bỏ toàn bộ và một phần các nghị quyết

a) Bãi bỏ Nghị quyết số 07/2009/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng Bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn;

b) Bãi bỏ Nghị quyết số 73/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh;

c) Bãi bỏ Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 120/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp

và mức phụ cấp kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Nội vụ, Công an, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VTHĐND, P.CTHĐND (P).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang